TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG
Bản án số: 13/2017/HNGĐ-ST
Ngày 04 tháng 8 năm 2017
"V/v: Ly hôn giữa chị Hương và anh Lĩnh"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hoàng Thị Hiền
2. Ông Nguyễn Xuân Thùy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nông Văn Nhu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017 tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 37/2016/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2016, về việc: "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2017/QĐXX - HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Đường N5, khu Công nghiệp Mỹ Phước 1, huyện B, tỉnh Bình Dương – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lại Văn L, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn 1, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 25/5/2015 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

1. Về hôn nhân:

Chị và anh L chung sống với nhau từ năm 2001, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện K, tỉnh Đăk Lắk ngày 20/6/2003, trong quá trình chung sống thời gian đầu sống hạnh phúc nhưng từ năm 2006 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, liên tục cãi vã lẫn nhau, anh L thường ghen tuông vô cớ

và đáp đập chị. Từ năm 2013 đến nay chị và anh L không thể chung sống với nhau được nữa, chị đi Bình Dương làm ăn. Nay cuộc sống hôn nhân đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị và anh L được ly hôn.

2. Về con chung: Có 03 con là các cháu:

- Lại Thị Thu H, sinh ngày: 27/02/2002.
- Lại Văn L, sinh ngày: 19/11/2003;
- Lại Văn L1, sinh ngày 01/01/2007.

Hiện nay cả ba cháu đang ở với anh L. Khi Tòa án giải quyết cho ly hôn các cháu có nguyện vọng ở với anh L chị cũng đồng ý.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu L và cháu L1 mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có

Bị đơn anh L trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị H về chung sống với nhau từ năm 2001, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện K, tỉnh Đăk Lắk ngày 20/6/2003, trong quá trình chung sống thời gian đầu sống hạnh phúc, nhưng từ năm 2006 do anh bị bệnh nên chị H nói anh đi Bình Dương làm công ty để lấy tiền trả nợ, nhưng chị H không gửi tiền về cho bố con anh mà còn bắt bố con anh gửi tiền cho chị H. Từ năm 2007 đến năm 2010 thỉnh thoảng chị H có về thăm bố con anh nhưng không mang tiền về.

Từ năm 2011 đến nay chị H bỏ đi Bình Dương nhưng anh không biết làm ở đâu và cũng không về thăm bố con anh lần nào, không gửi tiền về cho anh nuôi con.

Nay anh không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H vì anh không muốn con anh không được sống cùng mẹ, thiếu thốn tình cảm của mẹ.

2. Về con chung: Có 03 con là cháu:

- Lại Thị Thu H, sinh ngày: 27/02/2002.
- Lại Văn L, sinh ngày: 19/11/2003;
- Lại Văn L1, sinh ngày 01/01/2007.

Hiện nay cả ba con chung đang ở anh. Nếu trường hợp chị H cương quyết ly hôn thì về con chung anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả ba cháu H, L và L1.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh đề nghị chị H có trách nhiệm với các con và đồng ý chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng cháu L và cháu L1 mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Hiện không nợ ai.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp: Quá trình giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H. Chị H và anh L được ly hôn, về con chung cần giao các con cho anh L nuôi dưỡng và chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các cháu L và cháu L1 mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị H khởi kiện ly hôn với anh Lại Văn L. Chị H yêu cầu Tóa án giải quyết về quan hệ hôn nhân và con chung. Tại thời điểm chị H khởi kiện thì anh L có nơi cư trú tại Thôn 1, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông, giữa các đương sự không có thỏa thuận về Tòa án có thẩm quyền giải quyết tranh chấp. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông và tranh chấp giữa các bên là: "Ly hôn, nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Lại Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 20/6/2003. Tuy nhiên cuộc sống vợ chồng chị không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Năm 2011 đến nay vợ chồng chị không sống chung với nhau nữa.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân phải dựa trên tình cảm yêu thương từ hai phía vợ, chồng; dựa trên sự bình đẳng, tôn trọng danh dự nhân phẩm, uy tín của nhau. Việc anh chị không chung sống với nhau từ năm 2011 đến nay, không quan tâm đến nhau, không còn tôn trọng nhau. Mặt khác anh L trình bày chị H không quan tâm đến chồng con, bỏ mặc ba con còn nhỏ cho anh chăm sóc nuôi dưỡng, không gửi tiền về cho anh nuôi con từ năm 2011 đến nay. Như vậy, cuộc sống vợ chồng anh, chị đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ vợ chồng theo quy định tại Điều 17, Điều 18, Điều 19 và Điều 21 Luật Hôn nhân và Gia đình. Chị H đã không còn tình cảm gì với anh L, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị và anh L được ly hôn.

[2] Về con chung: Chị H và anh L thỏa thuận: Anh L được trực tiếp nuôi dưỡng ba con: Lại Thị Thu H, sinh ngày 27/02/2002, Lại Văn L, sinh ngày 19/11/2003 và Lại Văn L1, sinh ngày 01/01/2007 đến tuổi trưởng thành là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật. Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu L và cháu L1 mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Vũ Thị H là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 107; Điều 110; Điều 116; Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 điều 147; Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị H: Chị Vũ Thị H và anh Lại Văn L được ly hôn.

2. Về con chung: Anh L được trực tiếp nuôi dưỡng ba con: Lại Thị Thu H, sinh ngày: 27/02/2002, Lại Văn L, sinh ngày: 19/11/2003 và Lại Văn L, sinh ngày 01/01/2007 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu L và cháu L1 mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng tháng 8/2017 vào ngày mùng 10 hàng tháng.

Chị H và anh L thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con sau ly hôn theo các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, không ai được cản trở.

Nghĩa vụ cấp dưỡng được chấm dứt trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 200.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0034874 ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắk, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- UBND xã Vụ Bổn;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

Bùi Thị Ngọc